

NGƯỜI ĂN XIN

Lúc ấy, tôi đang đi trên phố. Một người ăn xin già lom khom đứng ngay trước mặt tôi. Đôi mắt ông lão đỏ đốm và giàn giụa nước mắt. Đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi thảm hại... Chao ôi! Cảnh nghèo đói đã gặm nát con người đau khổ kia thành xấu xí biết nhường nào!

Ông già chìa trước mặt tôi bàn tay sưng húp, bẩn thỉu. Ông rên rĩ cầu xin cứu giúp. Tôi lục tìm hết túi nọ đến túi kia, không có tiền, không có đồng hồ, không có cả một chiếc khăn tay. Trên người tôi chẳng có tài sản gì.

Người ăn xin vẫn đợi tôi. Tay vẫn chìa ra, run lẩy bẩy.

Tôi chẳng biết làm cách nào. Tôi nắm chặt lấy bàn tay run rẩy kia:

- Ông đừng giận cháu, cháu không có gì để cho ông cả.

Người ăn xin nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt ướt đầm. Đôi môi tái nhợt nở nụ cười và tay ông cũng xiết lấy tay tôi:

- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi. – Ông lão nói bằng giọng khản đặc.

Khi ấy, tôi chợt hiểu rằng: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được chút gì của lão.

(Theo Tuốc-ghê- nhép)

Câu 1: (M1-0,5đ) Dáng vẻ của ông lão ăn xin được miêu tả như thế nào?

- A. Đôi môi tái nhợt. B. Đôi mắt đỏ đốm và giàn giụa nước mắt.
C. Người ăn xin già lom khom. D. Áo quần tả tơi thảm hại.

Câu 2: (M1-0,5đ) Khi gặp cậu bé, ông lão có hành động gì?

- A. Chìa bàn tay sưng húp bẩn thỉu, rên rĩ cầu xin cứu giúp.
B. Nhìn cậu bé chằm chằm bằng đôi mắt ướt đầm, nở nụ cười.
C. Cháu ơi, cháu có gì cho ông ăn với! Ông đói quá!
D. Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy cháu đã cho lão rồi.

Câu 3: (M2-1đ) Ông lão nói: "Như vậy là cháu đã cho lão rồi.", câu nói cho thấy điều gì?

.....

.....

Câu 4 : (M3-1đ) Cậu bé đã nhận được gì từ ông lão ăn xin?

.....

.....

Câu 5: (M1-0,5đ) Đâu là danh từ?

A. bàn tay

B. nhìn

C. rên rỉ

D. tả tơi

Câu 6: (M1-1đ) Xếp các danh từ chiếc khăn, con người, quần áo, đồng hồ vào hai nhóm thích hợp

a) Danh từ chỉ người.

b) Danh từ chỉ vật.

Câu 7: (M2-0,5đ) Dấu gạch ngang trong trường hợp dưới đây có tác dụng gì?

Tôi chẳng biết làm cách nào. Tôi nắm chặt lấy bàn tay run rẩy kia:

- Ông đừng giận cháu, cháu không có gì để cho ông cả.

A. Đánh dấu lời nói của nhiều nhân vật.

B. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật trong đối thoại.

C. Đánh dấu các đoạn trong một bài văn.

D. Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.

Câu 8. Em hãy tìm 6 danh từ có trong đoạn văn sau

Đêm xuống, mảnh trăng nhẹ tênh, mỏng manh trôi bồng bềnh trên nền trời chỉ chít sao. Rồi trăng không còn khuyết mà tròn vành vạnh khi đến giữa mùa thu.

.....

.....

Câu 9. Em hãy gạch chân vào các sự vật được nhân hóa trong đoạn văn sau. Cho biết tác giả đã nhân hóa bằng cách nào?

Còn lũ bướm vàng tươi xinh xinh của những vườn rau thì rụt rè, nhút nhát, chẳng bao giờ dám bay ra đến bờ sông. Chúng cứ quần quýt quanh màu vàng hoa cải và quanh những con đòng tây xanh mọng nằm chờ đến lượt mình được hóa bướm vàng.

.....
.....